TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 143/2023/HSST

Ngày: 21/09/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

Các Hội thẩm: **Bà Lương Thị Phương**

Bà Đỗ Thị Sỹ Long

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng -** Thư ký Tòa án,Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 149/2023/TLST- HS ngày 06 tháng 09 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 09 năm 2023 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN V, sinh năm: 2003; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Vĩnh T, xã Yên T, huyện Y, tỉnh N; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn N; Con bà: Phạm Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 246 do Công an quận Ba Đình lập ngày 21/06/2023; Tạm giữ ngày: 15/06/2023; Hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày: 21/06/2023; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Công K, sinh năm: 1994

HKTT: Số 22 tổ 09, phường Y, quận C, thành phố H. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn V lên Hà Nội tìm việc tại các salon tóc từ ngày 07/5/2023. Qua mạng internet, ngày 15/5/2023, V đi đến xin việc và được nhận vào làm tại cửa

hàng tóc "6PM" có địa chỉ tại phường G, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội do anh Nguyễn Công K là chủ. Trong thời gian làm việc tại cửa hàng, do nợ nần nhiều và thường xuyên bị giục trả tiền nên V đã nảy sinh ý định trộm xe máy Honda MSX mang BKS: 29C –xxxxx của anh K để mang đi bán lấy tiền trả nợ. V quan sát thấy anh K thường để xe máy trước cửa hàng và cất chìa khóa ở trong tủ thu ngân tại cửa hàng. Khoảng 16h ngày 12/06/2023, trong lúc mọi người tại cửa hàng không để ý và không có mặt anh K, V mở ngăn kéo tủ thu ngân của cửa hàng lấy chùm chìa khóa của anh K sau đó tìm gặp một thợ khóa tại vỉa hè trên phố H và yêu cầu thợ khóa đánh thêm một chìa khóa xe máy của anh K. Sau khi đánh khóa xong, V cất chìa khóa vừa đánh trong người rồi đi về cửa hàng, cất chìa khóa của anh K, V dự tính sẽ lấy xe của anh K vao buổi tối cùng ngày nhưng sau khi về phòng trọ, do bận dọn dẹp nên K đã không quay lại trộm cắp.

Khoảng 20h ngày 13/06/2023, khi đang làm tại quán cắt tóc, V quan sát thấy vị trí xe máy của anh K để khuất tầm nhìn, trời tối và mưa to nên quyết định sẽ thực hiện hành vi trộm cắp xe. Khi hết giờ làm việc, V đi xe máy của mình về phòng trọ, sau đó bắt xe ôm qua ứng dụng "Be" quay lại cửa hàng để thực hiện hành vi lấy trộm xe. Khoảng 20h45 phút cùng ngày, V quay lại gần cửa hàng, thấy xe máy anh K vẫn để ở vị trí cũ và không ai để ý nên đã dùng chìa khóa đã đánh từ hôm trước ra mở khóa xe máy của anh K và điều khiển xe đi về phòng trọ của K ở phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội cất xe. Sau khi cất xe máy, V lên Facebook và thấy vợ anh K đăng tin muốn chuộc xe, bản thân V lúc này cũng không biết bán xe ở đâu, do xe không có giấy tờ nên nảy sinh ý định nói dối để anh K đưa tiền chuộc lại xe, sau đó sẽ chiếm đoạt số tiền này.

Ngày 14/06/2023, khi V đi làm thì anh K chủ cửa hàng có nói với các nhân viên trong đó có V về chuyện mất xe. Một lúc sau, V bảo với anh K là có quen một người anh xã hội có thể tìm giúp xe cho K để chuộc lại, K đồng ý và nhờ V tìm xe hộ. Khoảng 16h cùng ngày, V bảo K là anh của V đã tìm lại được xe của K, hỏi K có muốn chuộc lại xe không thì anh K đồng ý chuộc lại với giá 7.000.000đ và 500.000đ là tiền công chuyển xe. V ra ngoài khoảng 30 phút, sau đó quay lại bảo với anh K là xe đã được đưa về phố H, đồng thời đưa anh K xem tin nhắn giữa V và một người khác với nội dung đã tìm được xe cho anh K. V khai nhận những tin nhắn này là dio V mượn máy của bạn bè và tự nhắn tin vào máy mình nhằm tạo sự tin tưởng cho anh K. Khoảng 18h cùng ngày, V đưa anh K đến khu vực phòng trọ lấy chiếc xe máy của anh K. Khoảng hơn 18h cùng ngày, V đưa anh K đến khu vực phòng trọ lấy chiếc xe máy của anh K. Sau khi nhận xe, do thấy xe không có dấu hiệu bị phá khóa và thái độ của V có nhiều điểm đáng nghi nên anh K đã đến Công an phường G trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ của anh Nguyễn Công K: 01 chìa khóa xe máy hai cạnh đầu tròn màu đen, cán chìa bằng kim loại dài khoảng 05 cm; 01 xe máy nhãn hiệu Honda MSX màu đô ghi đen, BKS: 29C1 – 653.52, SK: 759H5000700; SM:

JC75E2006850. Thu giữ của Hoàng Văn V 01 điện thoại di động Galaxy A22 màu đen số Imei: 358475774665857, đã qua sử dụng, lắp sim số 0336.xxx.xxx.

Theo kết luận định giá tài sản số 83/KLĐG - HĐĐGTS ngày 20/6/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: trị giá 01 xe máy nhãn hiệu Honda MSX, BKS: 29C1 – xxx.xx, SK: 759H5000700; SM: JC75E2006850 là 17.000.000 đồng.

Nguyễn Ngọc B và Trần Văn Đ khai nhận việc Hoàng Văn V đã mượn điện thoại của B, Đ để tự nhắn tin, nhờ nhắn tin gửi đến điện thoại của V. Mục đích nhắn tin và việc V trộm cắp xe máy B và Đ không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hành vi đồng phạm với V.

Lời khai nhận của Hoàng Văn V phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, sơ đồ dẫn giải, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác trong hồ sơ.

Đối với chiếc xe máy Honda MSX màu đô ghi đen, BKS: 29C1 – xxx.xx, qua điều tra xác minh xác định là tài sản của chị Trần Minh T. Chị T mua chiếc xe này tại Honda Bà Triệu (không nhớ rõ địa chỉ) và sử dụng đến tháng 11.2028. Sau đó, chị T kết hôn với anh Nguyễn Công K và để anh K sử dụng chiếc xe máy nói trên từ tháng 11/2018 đến nay.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình đã ra quyết định xử lý vật chứng số 108/CQĐT ngày 20/7/2023 về việc trao trả 01 xe máy nhãn hiệu Honda MSX, BKS: 29C1 – xxx.xx, SK: 759H5000700; SM: JC75E2006850 cho anh Nguyễn Công K. Anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 140/CT-VKSBĐ ngày 05/09/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Hoàng Văn V về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình vẫn giữ nguyên Quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm i,s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt: Hoàng Văn V từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Hoàng Văn V về Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh N để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo Hoàng Văn V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Hoàng Văn V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hoàng Văn V phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 5, điều 173 BLHS.

Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy và tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Galaxy A22 màu đen đã qua sử dụng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h ngày 13/6/2023, tại phường G, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Hoàng Văn V đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda MSX màu đô ghi đen, BKS: 29C1 – xxx.xx của anh Nguyễn Công K có trị giá là 17.000.000đ thì bị phát hiện bắt giữ .

[2]. Hành vi lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, tạo dư luận bất bình, bức xúc đối với người bị hại. Bị cáo biết rõ hậu quả nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với động cơ mục đích vụ lợi cá nhân, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần phải có một bản án nghiêm khắc. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản không có yêu cầu bồi thường gì khác, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng để làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i,s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên tòa không xét.

[5]. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy 02 cạnh , đầu tròn đen, cán chìa bằng kim loại dài 05cm. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Galaxy A22 màu đen. Imei: 358475774665857 đã qua sử dụng, sim

số 0336xxxxx. Theo biên bản bàn giao số 186 ngày 06/09/2023 tại Chi cục Thi hành án quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị cáo phải chịu án HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn V phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm i,s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn , giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Hoàng Văn V 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là **24 (Hai mươi tư)** tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Hoàng Văn V về Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh N để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo Hoàng Văn V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Hoàng Văn V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hoàng Văn V phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa không xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy 02 cạnh , đầu tròn đen, cán chìa bằng kim loại dài 05cm. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Galaxy A22 màu đen. Imei: 358475774665857 đã qua sử dụng, sim số 0336811xxx. Theo biên bản bàn giao số 186 ngày 06/09/2023 tại Chi cục Thi hành án quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Ba Đình;
- Thi hành án quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Hạnh